TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 12 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 196/2026/TLST–HNGĐ, ngày 24 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ C, ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Văn K, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tuyết N và anh Nguyễn Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tuyết N và anh Nguyễn Văn K thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Tuyết N và anh Nguyễn Văn K thống nhất trình bày có 01 con chung tên Nguyễn Quốc H, sinh ngày 15/12/2002, đã thành niên tự lao động sinh sống được, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết N đồng ý nộp 150.000đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (Trong đó gồm: 75.000đồng là tiền chị N đồng ý nộp và 75.000đồng là tiền chị N tự nguyện nộp thay cho anh K) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số: 0005981 ngày 21/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Vậy, chị Nguyễn Thị Tuyết N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Văn K không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 12 – Đồng Tháp;
- Phòng THADS Khu vực 12-Đồng Tháp;
- UBND xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng (nay là UBND xã Tân Thành, tỉnh Đồng Tháp);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Hương